

ĐỔI MỚI HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CÁC HỌC PHẦN KẾ TOÁN THEO HƯỚNG DẠY HỌC TÍCH CỰC

● NGUYỄN THỊ THU HIỀN¹ - ĐỒNG THỊ THU HUYỀN¹

¹Trường Đại học Hải Phòng

DOI: <https://doi.org/10.62831/202608051>

TÓM TẮT:

Dạy học tích cực là xu hướng tất yếu trong giáo dục đại học nhằm phát triển năng lực người học. Nghiên cứu đánh giá thực trạng vận dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực trong giảng dạy các học phần kế toán tại Khoa Kế toán - Tài chính, Trường Đại học Hải Phòng trong năm học 2025 - 2026. Trên cơ sở khảo sát giảng viên và sinh viên, bài viết phân tích mức độ vận dụng, hiệu quả và những rào cản trong quá trình triển khai. Từ đó, đề xuất các nhóm giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng đào tạo ngành kế toán trong bối cảnh chuyển đổi số.

Từ khóa: dạy học tích cực, kế toán, phương pháp giảng dạy, sinh viên, đại học.

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục đại học theo định hướng phát triển năng lực, việc chuyển từ mô hình truyền thụ kiến thức một chiều sang tổ chức hoạt động học tập tích cực là yêu cầu cấp thiết. Đối với các học phần kế toán - lĩnh vực đòi hỏi sự kết hợp chặt chẽ giữa lý thuyết và thực hành - việc vận dụng các phương pháp - kỹ thuật dạy học tích cực không chỉ giúp sinh viên hiểu sâu bản chất nghiệp vụ mà còn góp phần hình thành tư duy nghề nghiệp. Theo Nguyễn Thị Lan Anh (2017), việc vận dụng các phương pháp dạy học tích cực trong giảng dạy kế toán góp phần nâng cao khả năng tiếp thu và đáp ứng chuẩn đầu ra của người học.

Tuy nhiên, trong thực tiễn giảng dạy, việc triển khai các phương pháp - kỹ thuật này vẫn còn tồn tại

khoảng cách giữa kỳ vọng và hiệu quả đạt được. Điều này đòi hỏi cần có những đánh giá khách quan để đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo.

Nghiên cứu sử dụng phương pháp khảo sát bằng bảng hỏi kết hợp với phân tích thống kê mô tả. Dữ liệu được tổng hợp, so sánh nhằm đánh giá mức độ vận dụng và hiệu quả của các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực trong giảng dạy các học phần kế toán.

2. Thực trạng áp dụng phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực tại Khoa Kế toán - Tài chính, Trường Đại học Hải Phòng

2.1. Quy mô và đối tượng khảo sát

Khảo sát được thực hiện trong năm học 2025 - 2026 với sự tham gia của 10 giảng viên và 436 sinh

viên đang theo học các học phần kế toán. Trong đó, sinh viên nữ chiếm tỷ lệ 93,05%. Mẫu khảo sát phân bố ở các khóa từ 23 đến 26, tập trung chủ yếu ở khóa 24 và 26.

2.2. Mức độ vận dụng và hứng thú của người học

Mức độ vận dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực theo đánh giá của sinh viên được thể hiện tại Biểu đồ 1, qua đó phản ánh thực trạng triển khai trong các học phần kế toán đã có sự đan xen giữa phương pháp truyền thống và hiện đại, nhưng chưa có sự đồng bộ về chiều sâu

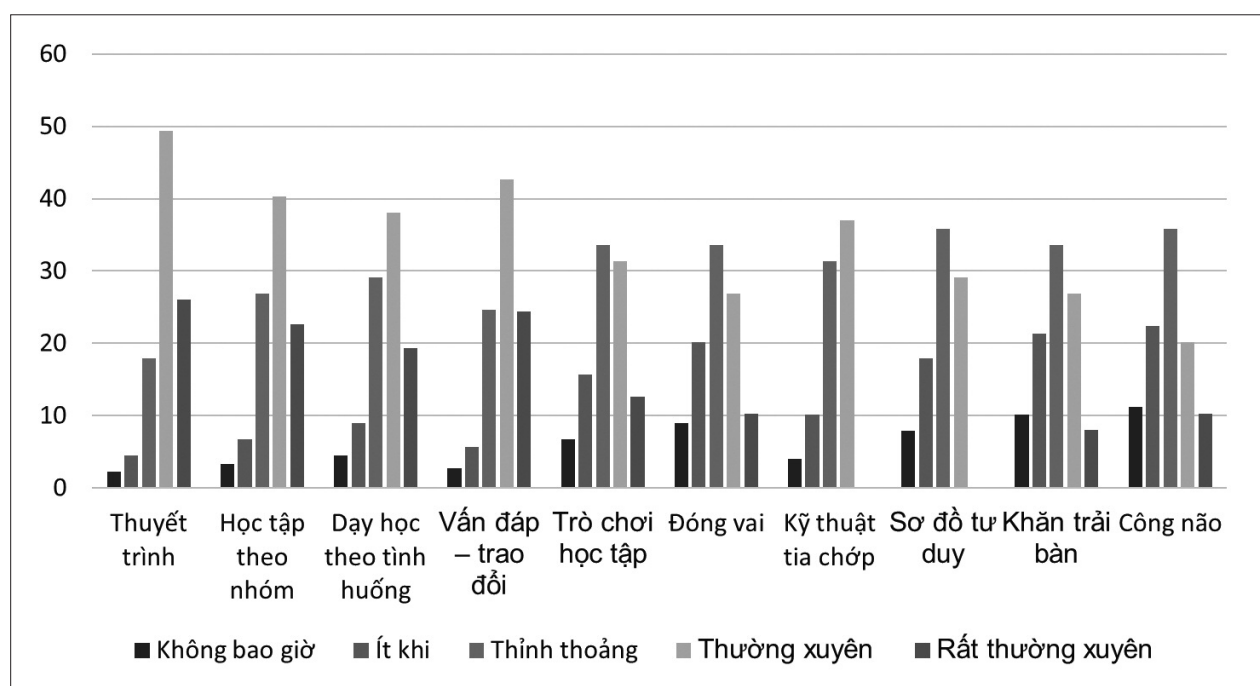
Về mức độ vận dụng thường xuyên và rất thường xuyên, kết quả khảo sát cho thấy các phương pháp truyền thống hoặc truyền thống cải tiến vẫn giữ vai trò chủ đạo trong giảng dạy các học phần kế toán. Cụ thể, phương pháp thuyết trình được sử dụng với tỷ lệ 75,34% và vẫn đáp đạt 67,04% theo đánh giá của sinh viên. Đối với các phương pháp mang tính tích cực hơn, học tập theo nhóm (63,01%) và dạy học theo tình huống (57,4%) được triển khai ở mức trung bình khá nhưng chưa trở thành phương thức tổ

chức dạy học chủ đạo. Bên cạnh đó, các kỹ thuật dạy học chuyên sâu như đóng vai, sơ đồ tư duy, khăn trải bàn và công não có tỉ lệ vận dụng còn hạn chế, dao động trong khoảng từ 18% đến dưới 55%.

Về mức độ hứng thú, kết quả khảo sát cho thấy, tồn tại sự chênh lệch đáng kể giữa nhu cầu của người học và thực tiễn giảng dạy. Các phương pháp tạo hứng thú cao cho sinh viên bao gồm trò chơi học tập (77,58%), học tập theo nhóm (71,08%) và dạy học theo tình huống (66,37%). Trong khi đó, phương pháp được sử dụng phổ biến nhất là thuyết trình lại có mức độ hứng thú thấp nhất (56,05%). Kết quả này cho thấy, việc lựa chọn phương pháp dạy học của giảng viên chưa thực sự bám sát nhu cầu, đặc điểm và kỳ vọng của người học. Khoảng cách giữa mức độ vận dụng và mức độ hứng thú là một trong những rào cản ảnh hưởng đến việc phát huy tính chủ động và khả năng sáng tạo của sinh viên trong quá trình tiếp thu kiến thức kế toán. Mức độ vận dụng theo đánh giá của giảng viên được thể hiện tại Biểu đồ 2.

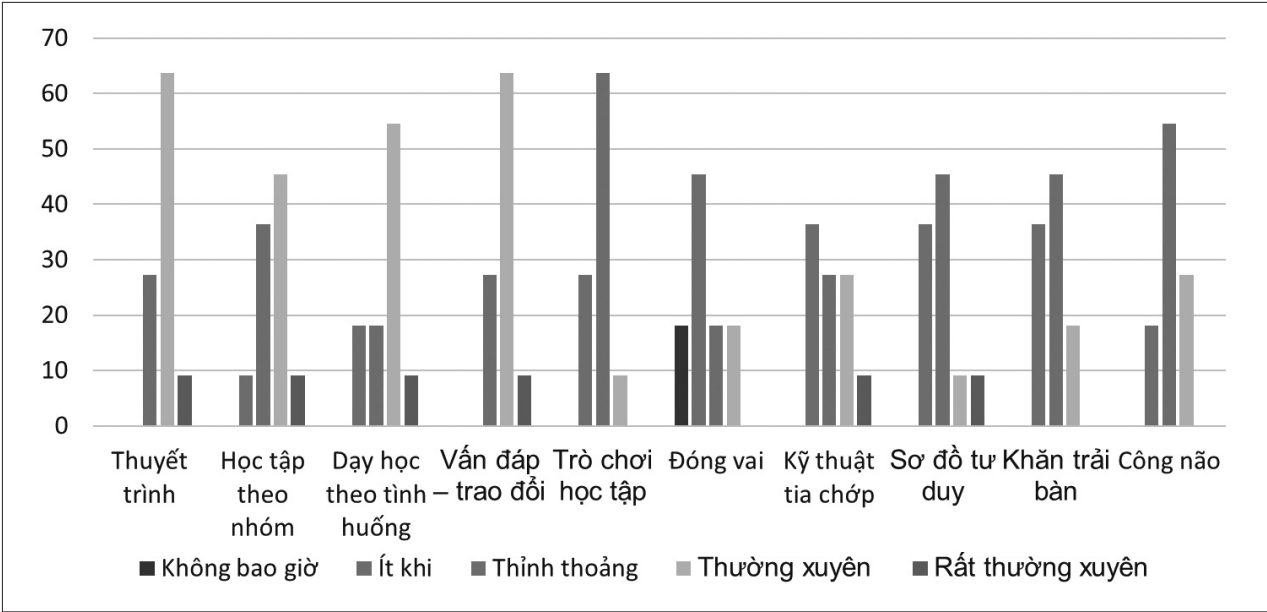
Kết quả khảo sát từ phía giảng viên cho thấy, các

Biểu đồ 1: Mức độ vận dụng các phương pháp - kỹ thuật dạy học tích cực trong các học phần kế toán theo đánh giá của sinh viên (%)



Nguồn: Khảo sát sinh viên 2025 - 2026

Biểu đồ 2. Mức độ vận dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực trong giảng dạy các học phần kế toán theo đánh giá của giảng viên (%)



Nguồn: Khảo sát sinh viên 2025 - 2026

phương pháp như thuyết trình và vấn đáp vẫn được sử dụng với tần suất cao. Trong khi đó, các kỹ thuật dạy học tích cực hiện đại chưa được khai thác thường xuyên, phản ánh những hạn chế trong điều kiện triển khai và thói quen giảng dạy.

Để làm rõ hơn sự khác biệt trong đánh giá giữa 2 nhóm đối tượng, kết quả so sánh được tổng hợp tại Bảng 1.

Từ kết quả tại Bảng 1 có thể thấy sự khác biệt rõ rệt giữa đánh giá của sinh viên và giảng viên. Cụ thể, sinh viên có xu hướng đánh giá cao hơn đối với các phương pháp mang tính tương tác như trò chơi học tập và kỹ thuật tia chớp, trong khi giảng viên lại ưu tiên các phương pháp truyền thống như thuyết trình và vấn đáp. Điều này cho thấy cần có sự điều chỉnh trong lựa chọn phương pháp nhằm phù hợp hơn với đặc điểm và nhu cầu học tập của sinh viên.

Bảng 1. So sánh tỷ lệ “Thường xuyên + Rất thường xuyên” (%) về mức độ vận dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực trong giảng dạy các học phần kế toán theo đánh giá của sinh viên và giảng viên (%)

Phương pháp dạy học	Sinh viên (%)	Giảng viên (%)
Thuyết trình	75,34	72,73
Học tập theo nhóm	63,01	54,54
Dạy học theo tình huống	57,4	63,64
Vấn đáp - trao đổi	67,04	72,73
Trò chơi học tập	43,95	9,09
Đóng vai	37,22	18,18
Kỹ thuật tia chớp	54,48	36,36
Sơ đồ tư duy	38,34	18,18
Khăn trải bàn	34,98	18,18
Công não	30,49	27,27

Nguồn: Khảo sát giảng viên, sinh viên Trường Đại học Hải Phòng năm 2025 - 2026

2.3. Hiệu quả đạt được

Trên cơ sở mức độ vận dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực đã phân tích ở mục 2.2, kết quả khảo sát cho thấy, việc áp dụng các phương pháp

- kỹ thuật này mang lại những hiệu quả nhất định trên 3 phương diện:

Về nhận thức: 61,27% sinh viên thấy phương pháp - kỹ thuật này giúp hiểu sâu bản chất nghiệp vụ, 57,14% giúp hệ thống hóa kiến thức tốt hơn.

Về kỹ năng: Góp phần phát triển kỹ năng làm việc nhóm (54,7%), tư duy phản biện (51,57%) và giải quyết vấn đề.

Về thái độ: Tăng tính chủ động (54,26%) và động lực học tập (53,36%).

Tuy nhiên, có sự khác biệt đáng kể giữa đánh giá của giảng viên và sinh viên. Trong khi giảng viên đánh giá hiệu quả ở mức cao, sinh viên chỉ đánh giá ở mức trung bình khá. Điều này cho thấy cần có sự điều chỉnh trong cách thức tổ chức và triển khai các hoạt động học tập.

3. Những khó khăn và thách thức

Bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình triển khai dạy học tích cực trong giảng dạy các học phần kế toán vẫn còn đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức từ nhiều phía, bao gồm người học, người dạy và điều kiện tổ chức dạy học. Những rào cản này không chỉ ảnh hưởng đến hiệu quả triển khai mà còn làm giảm tính bền vững của việc đổi mới phương pháp giảng dạy trong bối cảnh giáo dục đại học hiện nay.

3.1. Rào cản từ phía người học

Sinh viên vẫn còn tồn tại tâm lý e ngại khi tham gia các hoạt động học tập mang tính tương tác, thể hiện qua tỷ lệ ngại phát biểu (41,71%) và thiếu tự tin (39,46%). Điều này phản ánh rõ nét ảnh hưởng của thói quen học tập thụ động đã hình thành từ các bậc học trước, nơi người học chủ yếu tiếp nhận kiến thức theo cách một chiều. Bên cạnh đó, kỹ năng học tập tự chủ, khả năng tư duy phản biện và kỹ năng làm việc nhóm của sinh viên còn hạn chế, dẫn đến việc tham gia vào các hoạt động học tập tích cực chưa đạt hiệu quả như mong đợi.

Ngoài ra, sự khác biệt về năng lực giữa các sinh viên trong cùng một lớp học cũng tạo ra những khó khăn nhất định trong việc tổ chức hoạt động nhóm. Một số sinh viên có xu hướng ỷ lại vào các thành viên khác, trong khi những sinh viên có năng lực tốt lại phải đảm nhận phần lớn công việc, dẫn đến sự mất

cân bằng trong quá trình học tập hợp tác. Điều này không chỉ ảnh hưởng đến kết quả học tập mà còn làm giảm động lực tham gia của người học.

3.2. Hạn chế trong tổ chức lớp học

Quy mô lớp học lớn là một trong những rào cản đáng kể đối với việc triển khai các phương pháp dạy học tích cực. Có tới 81,82% giảng viên cho biết, sĩ số lớp đông gây khó khăn trong việc tổ chức các hoạt động tương tác, đặc biệt là các hoạt động thảo luận nhóm, đóng vai hoặc xử lý tình huống. Khi số lượng sinh viên lớn, giảng viên khó có thể theo dõi, hỗ trợ và đánh giá đầy đủ mức độ tham gia của từng cá nhân.

Bên cạnh đó, thời lượng tiết học hạn chế (72,72%) cũng là yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả triển khai. Các phương pháp dạy học tích cực thường yêu cầu nhiều thời gian để tổ chức, thảo luận và phản hồi, trong khi chương trình đào tạo vẫn còn nặng về nội dung kiến thức. Điều này dẫn đến việc giảng viên phải cân đối giữa việc đảm bảo tiến độ chương trình và tổ chức hoạt động học tập, khiến nhiều hoạt động tích cực chỉ được triển khai ở mức độ hình thức, chưa đi vào chiều sâu.

3.3. Điều kiện cơ sở vật chất và công nghệ

Cơ sở vật chất và hạ tầng công nghệ là yếu tố quan trọng hỗ trợ dạy học tích cực, tuy nhiên hiện nay vẫn chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu. Có 81,81% giảng viên cho thấy điều kiện trang thiết bị chưa phù hợp với việc triển khai các hoạt động học tập hiện đại, đặc biệt là các hoạt động yêu cầu tương tác đa chiều hoặc ứng dụng công nghệ số.

Một số phòng học chưa được trang bị đầy đủ các thiết bị hỗ trợ như máy chiếu, hệ thống âm thanh, internet ổn định hoặc không gian linh hoạt để tổ chức làm việc nhóm. Điều này làm hạn chế khả năng triển khai các phương pháp dạy học tích cực cũng như việc ứng dụng các công cụ công nghệ trong giảng dạy. Ngoài ra, việc thiếu các phần mềm chuyên ngành và học liệu số cũng làm giảm hiệu quả của việc gắn kết lý thuyết với thực tiễn trong đào tạo kế toán.

4. Giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng phương pháp - kỹ thuật dạy học tích cực

4.1. Đối với người học

Để khắc phục những rào cản về tâm lý và năng lực

học tập, cần thiết kế các hoạt động học tập theo lộ trình từ dễ đến khó, giúp sinh viên từng bước làm quen và thích nghi với phương pháp học tập tích cực. Việc sử dụng các công cụ tương tác trực tuyến như Mentimeter, Padlet cho phép sinh viên tham gia ẩn danh sẽ góp phần giảm áp lực tâm lý, tạo môi trường an toàn để người học thể hiện ý kiến.

Bên cạnh đó, cần chú trọng phát triển năng lực học tập số cho sinh viên thông qua việc sử dụng các nền tảng học tập trực tuyến và phần mềm chuyên ngành. Điều này không chỉ hỗ trợ quá trình học tập mà còn góp phần nâng cao năng lực nghề nghiệp trong bối cảnh chuyển đổi số.

4.2. Đổi mới tổ chức lớp học

Việc triển khai mô hình học tập kết hợp (Blended Learning) là một giải pháp phù hợp nhằm tối ưu hóa thời gian trên lớp. Theo đó, sinh viên có thể tự học lý thuyết trước thông qua video bài giảng và tài liệu số, trong khi thời gian trên lớp được dành cho các hoạt động thảo luận, giải quyết vấn đề và xử lý tình huống thực tiễn. Cách tiếp cận này giúp nâng cao hiệu quả sử dụng thời gian và tăng cường sự tham gia của người học.

4.3. Số hóa học liệu

Xây dựng hệ thống học liệu số là một yêu cầu cấp thiết nhằm hỗ trợ dạy học tích cực. Ngân hàng học liệu cần bao gồm video hướng dẫn, bài tập tương tác, tình huống thực tiễn và dữ liệu mô phỏng nghiệp vụ kế toán. Việc số hóa học liệu không chỉ giúp nâng cao tính trực quan mà còn tạo điều kiện cho sinh viên tự học mọi lúc, mọi nơi.

4.4. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo

Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giảng dạy là xu hướng tất yếu trong bối cảnh giáo dục hiện đại. Trí tuệ nhân tạo có thể hỗ trợ giảng viên trong việc thiết

kế bài tập, cá nhân hóa nội dung học tập và cung cấp phản hồi tự động cho sinh viên. Điều này góp phần giảm tải công việc cho giảng viên, đồng thời nâng cao hiệu quả và chất lượng dạy học.

4.5. Chuẩn hóa quy trình triển khai

Giảng viên cần xây dựng quy trình tổ chức hoạt động học tập một cách rõ ràng, bao gồm mục tiêu, nội dung, phương pháp và tiêu chí đánh giá. Việc phân công nhiệm vụ cụ thể trong nhóm cũng cần được chú trọng nhằm đảm bảo sự tham gia đồng đều của các thành viên và nâng cao trách nhiệm cá nhân.

5. Kết luận

Việc vận dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực trong giảng dạy các học phần kế toán tại Trường Đại học Hải Phòng đã đạt được những kết quả bước đầu đáng ghi nhận. Kết quả nghiên cứu cho thấy sự chuyển biến tích cực trong mức độ tham gia của sinh viên cũng như hiệu quả tiếp thu kiến thức. Kết quả này cũng phù hợp với các nghiên cứu gần đây về dạy học tích cực trong giáo dục đại học (Hồ Hải Thanh & Hồ Thị Huyền, 2024).

Tuy nhiên, để việc đổi mới phương pháp giảng dạy đạt hiệu quả bền vững, cần có sự phối hợp đồng bộ giữa nhiều yếu tố, bao gồm nâng cao năng lực người học, đổi mới tổ chức lớp học và tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ. Trong bối cảnh chuyển đổi số, việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và trí tuệ nhân tạo sẽ đóng vai trò then chốt trong việc nâng cao chất lượng đào tạo.

Nghiên cứu không chỉ có ý nghĩa đối với Trường Đại học Hải Phòng mà còn là tài liệu tham khảo hữu ích cho các cơ sở đào tạo kế toán trong quá trình đổi mới phương pháp giảng dạy theo định hướng phát triển năng lực, đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động trong thời kỳ hội nhập và số hóa ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Đặng Thành Hưng (2017). Lý luận dạy học hiện đại. NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.

Hồ Hải Thanh, Hồ Thị Huyền (2024). Sử dụng phương pháp dạy học tích cực trong môi trường giáo dục đại học hiện nay. Tạp chí Thiết bị Giáo dục, Tập 311, Số kỳ 2 tháng 4/2024.

Khoa Kế toán - Tài chính, Trường Đại học Hải Phòng. Truy cập tại <https://dhhp.edu.vn/departments?id=16>.

Nguyễn Thị Lan Anh (2017). Nghiên cứu ứng dụng phương pháp giảng dạy tích cực vào học phần “Nguyên lý kế toán” nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy tiếp cận CDIO tại Đại học Công nghiệp Hà Nội. Truy cập tại <https://vjol.info.vn/index.php/HVNH-KHDAOTAONH/article/view/72898>.

Nguyễn Văn Cường (2018). Phương pháp dạy học tích cực. NXB Giáo dục, Hà Nội.

Ngày nhận bài: 12/02/2026

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 26/02/2026

Ngày chấp nhận đăng bài: 10/3/2026

INNOVATING TEACHING ACTIVITIES IN ACCOUNTING COURSES THROUGH ACTIVE LEARNING APPROACHES

● NGUYEN THI THU HIEN¹

● DONG THI THU HUYEN¹

¹Hai Phong University

ABSTRACT:

Active learning has emerged as a prevailing approach in higher education, aimed at fostering students' competencies and engagement. This study evaluates the implementation of active learning methods and techniques in accounting courses at the Faculty of Accounting and Finance, Hai Phong University, during the 2025 - 2026 academic year. Drawing on survey data from both lecturers and students, the analysis examines the extent of adoption, perceived effectiveness, and key barriers to implementation. The findings provide empirical insights into current teaching practices and highlight critical factors shaping the quality of accounting education in the context of digital transformation.

Keywords: active learning, accounting, teaching methods, students, university.